

Ai Mua Hành Tôi

Ngày xưa ba anh em nhà kia, nghèo quá, nghèo đến nỗi bố chết, không góp đủ tiền mua nổi chiếc áo quan cổ tạp.

Ba anh em phải bó di-hài bố vào trong một cái chiếu cũ rồi chờ tối khuya mới dám đốt đuốc vác mai khiêng bố ra đồng, vì chôn ban ngày ban mặt sợ làng xóm trông thấy người ta chê cười.

Tha-ma thì xa, mà ba anh em thì cùng đói cơm, gầy còm, ốm yếu nên đi được một quãng lại phải đặt bố xuống để thờ.

Một lát sau, anh Cả khiêng đằng đầu vui mừng bảo anh Hai và anh Ba:

- Thầy linh thiêng quá, hai chú ạ, thầy thấy chúng ta yếu đuối nên nhẹ bổng hẳn đi, tôi tưởng như khiêng chiếu không thôi, chú ạ.

Anh Hai khiêng đằng chân cũng cười, nói:

- Ờ nhỉ, như không có gì nữa, bác ạ.

Còn người em út cầm đuốc thì chẳng nói gì, cứ việc nhả nha rọi đường cho hai anh đi.

Kỳ thực thì không phải vì người chết linh thiêng mà vì cái thầy đã rơi tụt xuống đất từ lúc nào, nhưng hai người khiêng mệt nhọc quá nên chẳng biết gì cả.

Thế rồi ba anh em đi đến tha ma đào huyết chôn bố nghĩa là chôn cái chiếu không có xác bố nằm trong.

Lúc trở về, một cơn gió mạnh làm tắt mất đuốc. Nhưng không sao, đường trong làng ba anh em đã quen thuộc lắm, lần mò mà đi cũng được. Bỗng người em út vấp phải một vật rắn rắn, bèn cúi xuống sờ soạng rồi kêu to bảo hai anh:

- Cái thầy ma hai anh ạ. Lạnh quá đi mất thôi.

Hai anh cùng xuống sờ:

- Uờ, cái thầy ma thực?

Giá đuốc không tắt thì ba người đã nhận thấy cái thầy ma đó chính là bố mình.

Anh Cả ngậm ngùi bảo hai em:

- Chẳng biết ai mà lại chết đường chết xá thế này nhỉ!

Anh Hai cũng buồn rầu nói:

- Chắc người ta ngộ gió, xa cửa xa nhà nên mới chết bỏ xác ở giữa đường như thế này.

Anh Ba bàn:

- Thương hại quá nhỉ! Hay anh em ta chôn làm phúc?

- Phải đấy! Chôn làm phúc.

Tức thì ba anh em xúm lại khiêng cái tử thi, rồi chôn vùi ở một cái gò nhỏ bên đường.

Chiều hôm sau ba anh em ra đồng viếng mộ thấy má bố vẫn dẹt dẹt, còn má của ai bên đường không biết thì mỗi xông đùn lên cao ụ. Ba người cũng không ngờ rằng đó là má mình chôn làm phúc tối hôm trước vì đêm khuya không đèn không đóm chôn vùi chôn vàng thì sáng ra còn nhớ chỗ nào vào chỗ nào nữa...

Đêm hôm ấy anh Cả thấy con rồng vàng về báo mộng rằng:

-" Ông Cả ơi! Ông để nhầm má bố ông vào chính giữa hàm tôi, làm tôi đau lắm không chịu được. Tôi van ông, ông chạy đi nơi khác cho. Tôi có bao nhiêu vàng bạc xin biếu ông tuốt, để đền ơn ông."

Sáng dậy anh Cả thấy gian nhà chật hẹp của mình đầy ních những thỏi vàng, thỏi bạc sáng nhoáng. Anh ta vội vàng cất ráo cả đi vào một nơi kín, rồi xăm xăm ra đồng chạy má bố nhích sang một bên. Anh ta không bàn với anh em, sợ chúng hỏi vặn vì có gì mộ cha vừa yên đã chạy ngay như thế. Giấu diếm không xong, mà nói thật lại phải chia bạc cho hai em, rất là không nên.

Nhưng đêm hôm sau, con rồng vàng lại về báo mộng cho anh Hai, vì thật ra anh Cả đã chạy má bố đâu, anh chỉ mới chôn lại cái chiếu mà anh tưởng có gói thầy bố mình. Con rồng vàng về báo mộng rằng:

-" Ông Hai ơi, ông để nhầm má bố ông vào chính giữa hàm tôi, làm tôi đau lắm không chịu được. Tôi van ông, ông chạy đi nơi khác cho. Tôi hết cả vàng bạc rồi chỉ còn kim cương châu báu thôi, tôi xin biếu ông tuốt để đền ơn ông."

Sáng sớm anh Hai mở bừng mắt nhìn ra thấy chói lòa, vì gian nhà chật hẹp, tòi tàn của anh có đầy ánh hào quang rực rỡ từng bừng của kim cương, châu báu. Anh ta vội cất ráo cả đi vào một nơi thật kín rồi hấp tấp chạy ra đồng đào phất má bố lên chôn xích cái chiếu sang một bên, cũng như anh Cả, anh ta tưởng cái chiếu ấy có gói thi thể bố mình ở trong.

Xong xuôi, anh ta trở về nhà hí hửng mừng thầm định bụng sẽ bán kim cương châu báu đi để tậu ruộng thật nhiều, dựng nhà thực đẹp thực to.

Đến lượt anh Ba thấy con rồng vàng về báo mộng vì má chưa chạy thì hàm nó còn đau. Nó báo mộng rằng:

- “Ông Ba ơi, ông để nhằm mả bố ông vào chính giữa hàm tôi, làm tôi đau đớn lắm không chịu được. Tôi van ông, ông chạy đi nơi khác cho. Tôi hết cả vàng bạc, kim cương, châu báu rồi, chỉ còn mỗi một lọ nước này tôi xin biếu để đền ơn ông. Nước trong lọ quý lắm đấy, sau này ông sẽ dùng được nhiều việc rất lạ.”

Sáng dậy anh Ba không thấy gian nhà chật hẹp tồi tàn của mình đầy ních những thỏi vàng thỏi bạc sáng nhoáng hay rực rỡ từng bừng ánh kim cương, châu báu. Anh ta chỉ thấy ở giữa nhà có cái lọ sành đóng nút. Bèn đến mở nút ghé mũi ngửi thì, giờ ơi! Mùi thơm sức nức xông ra khắp nhà, lại vắng vắng trong mùi thơm có tiếng đàn tiếng địch véo von réo rắt. Anh ta đẩy vội nút lại, tức thì tiếng âm nhạc ngừng bật.

Anh Ba mỉm cười lắm bầm:

- Nước quái gì mà lại biết đàn biết hát thế này! Hãy cất đi đã vì con rồng vàng nó bảo sau này dùng được nhiều việc.

Anh ta bèn đặt lọ nước vào cái quang treo lên xà nhà rất là cẩn thận. Rồi nhớ đến lời con rồng vàng nhờ giúp, anh ta vác mai đến bãi tha ma để chạy nhích mả bố ra khỏi hàm nó chẳng nó kêu đau tội nghiệp!

Nhưng cũng như hai anh trước, anh Ba chỉ chôn lại cái chiếu, còn mả bố thì vẫn táng ở hàm con rồng như cũ.

Trong khi anh Ba đi chạy mộ cho cha, thì chị Ba ở ngoài về, trông thấy cái lọ treo lủng lẳng trên xà nhà. Chị ta bật cười nói một mình:

- Lắm lắm quá đi mất thôi! Chẳng biết lọ gì mà nó treo lên đây thế này?

Bèn lấy xuống mở nút, rồi chẳng buồn ghé mũi ngửi, chẳng kịp lưu ý đến tiếng địch bay ra, chị ta vội rút tay ra nguyên rửa:

- Rõ nổi ở đâu á! Tưởng có gì lạ, té ra đựng rất nước mưa là nước mưa, mà lạnh chết đi được.

Nhưng chị Ba kinh ngạc nhìn bàn tay cổ tay trắng muốt như mới lột da!

- Ôi, nước gì quý thế này!

Chị ta vui sướng quá, bê tập lọ nước ra sau nhà rồi tắm gội kỳ cọ từ đầu đến chân. Tức thì chị ta trở nên một nàng tiên lộng lẫy, da trắng như ngà, tóc óng như mây, mắt phượng mày ngài, chân tay nhỏ nhắn xinh xẻo.

Liền đấy có một luống hành. Những cây hành được nước tắm ở mình của chị Ba chảy vào gốc, lớn vụt ngay lên, lá dài bằng đòn gánh, củ to bằng cái bình vôi.

Anh Ba ở tha ma về thấy mất lọ nước quý lại nghe có tiếng bì bõm ở sau nhà, liền chạy ra xem. Lúc ấy chị Ba vừa dốc cạn lọ nước. Anh Ba toan mắng vợ nhưng nhìn thấy vợ xinh đẹp quá anh ta lại thôi.

Từ đấy, anh ta chỉ suốt ngày ngồi ngắm nghía vợ chẳng thiết đi làm ruộng, làm nương để kiếm ăn nữa. Vợ trách móc mãi anh ta mới chịu vác cuốc vác cày ra đồng. Nhưng chốc chốc anh ta lại quay về nhà ngắm vợ, chẳng làm nên khoai nên ngô gì cả.

Vợ giận vợ khóc. Anh đâm hoảng, bèn nghĩ ra một cách: anh ta lấy một cái mo cau trát vôi thực trắng, thực mịn rồi vẽ dung nhan vợ lên tranh. Khi ra đồng làm ruộng, anh ta cầm cái mo cau ở bên cạnh để mà ngắm nghía ảnh vợ cho đỡ nhớ.

Qua một tháng, vợ mỗi ngày một đẹp thêm, mà cây hành mỗi ngày một lớn hơn. Vợ vớ hành, anh ta cho là cái khoái nhất trên đời.

Một hôm, anh ta đương trồng ngô, thấy một con quạ cứ sán lẩn đến bới, để nhặt những hạt anh ta vừa mới vùi. Anh ta tức mình quá cầm viên gạch lia trúng chân quạ. Nó đau quá kêu ầm lên và bay đi mất. Anh Ba đắc chí cười ha hả. Nhưng chỉ lát sau, con quạ trở lại liền bay xả xuống cướp cái mo của anh Ba: nó đã lập tâm trả thù anh.

Mà nó trả thù được thực. Nó bay tít đến kinh đô, liệng hai, ba vòng trên cung điện nhà vua, rồi chờ khi vua ra sân rồng, nó bỏ rơi cái mo cau xuống. Vua nhặt lên xem thấy có họa dung nhan một người đàn bà cực kỳ xinh đẹp, thì lấy làm kinh ngạc, tấm tắc khen thắm: “Quái! Sao có người đẹp đến thế này!”

Vua bèn hạ lệnh cho đòi thợ truyền thần vào cung để vẽ lại hình người đàn bà đẹp lên trên một trăm cái mo cau khác, rồi giao cho một trăm sứ giả mang theo đi khắp trong nước để tìm cho bằng được người ấy rước về làm cung phi mới nghe.

Chẳng bao lâu sứ giả hỏi thăm lần được nhà anh Ba và bắt nguyền chị Ba đem về dâng vua. Vua sung sướng, cất ngay chị Ba lên chức Tây cung hoàng hậu rồi ban yến tiệc cho bá quan văn võ trong suốt mấy ngày đêm.

Trong khi ấy thì ở gian lều chật hẹp tồi tàn anh Ba nhớ vợ đẹp ngồi khóc y y, chẳng thiết gì đến công việc đồng áng nữa. Trông thấy những cây hành lá dài bằng đòn gánh củ to bằng bình vôi, anh ta càng khóc to, và anh ta nghĩ thắm: “Đem bán quách đi thôi, chứ để luống hành lại, mình chỉ tổ nhớ đến vợ!”

Anh ta bèn xếp một gánh nặng trĩu tuy mỗi bên quang chỉ có năm củ hành thôi rồi quẩy đi rao bán:

“Dọc bằng đòn gánh

“Củ bằng bình vôi.

“Ai mua hành tôi

“Thời thương tôi với!”

Rao mãi chẳng có ai mua, người thường ai dám dùng thứ hành ma quái ấy, anh ta bèn gánh đến kinh đô để bán.

Bấy giờ vợ anh ta đang ở trong cung. Tuy đã lên làm Tây cung hoàng hậu mà chị ta vẫn thường nhớ chồng cũ chẳng sao khuây khỏa được. Hôm mới bị bắt, chị ta gào khóc thảm thiết. Vua phải dỗ mãi chị ta mới nín. Nhưng từ đấy, chị ta như ngây như dại, như câm như điếc và cả ngày chẳng buồn hé môi dù chỉ để mỉm một nụ cười.

Vua thấy thế lấy làm khổ tâm lắm, vì ngài chỉ muốn được ngắm cái cười nghiêng thành của Tây cung hoàng hậu. Ngài đã sai sứ giả đi khắp trong nước bắt hết các vai hề có tiếng về làm trò để Tây cung hoàng hậu xem. Nhưng Tây cung hoàng hậu vẫn chẳng cười. Ngài bèn xuống chiếu truyền rằng:

“Trong bàn dân thiên hạ, bất cứ người nào hể làm cho Tây cung hoàng hậu cười một tiếng thì tức khắc được cất lên chức thượng thư”.

Ngày hôm sau, ở khắp các nơi, từ thành thị cho chí thôn quê người ta kéo về kinh đô như nước chảy để tranh giành chức thượng thư. Vì không cần học rộng tài cao, sồi kinh nấu sủ chỉ cốt làm hề khéo léo là được nhảy lên ngồi ghế thượng thư ngay thì ai mà không háo hức. Nghe đâu, trong bọn có cả mấy ông trưởng giả giàu xụ gánh tiền nghìn bạc vạ về kinh để toan chạy chọt vì họ tưởng chỉ đút lót quan thái giám trình Tây cung hoàng hậu cười cho một cái là mình thành thượng thư liền.

Song không những Tây cung hoàng hậu vẫn không chịu cười mà nghe bọn kia làm trò hề, ngài lại càng bực mình thêm.

Giữa lúc ấy, ở ngoài phố lạnh lãnh có tiếng rao:

“Dọc bằng đòn gánh,

“Củ bằng bình vôi,

“Ai mua hành tôi,

“Thời thương tôi với”.

Nhận được tiếng chồng, chị vợ sung sướng phá lên cười. Vua cùng văn võ bá quan kinh ngạc, bọn người dự thi trò hề đều thất vọng, thì thấy khi mình nhăn mặt nhăn mũi, khoa chân múa tay, hoàng hậu vẫn không nhích mép, thế mà đến lúc mình không làm gì cả thì tự nhiên ngài lại bật lên cười.

Vua truyền quân lính ra xem ai rao. Tức thì quân lính lôi anh Ba với gánh hành của anh ta vào. Vua mới bảo anh ta rằng:

- Trẫm tốn biết bao công của mà vẫn không làm cho hoàng hậu cười được, nay ngươi chỉ rao mỗi một câu đủ khiến cho hoàng hậu cười rất to rất vui. Vậy ngươi có phép gì lạ thế, tâu ngay với trẫm rồi trẫm ban thưởng cho.

Anh Ba đặt gánh tâu bày:

- Bẩm đức vua, con cũng không biết tại sao bà hoàng hậu nghe con rao lại cười như thế.

Vua phán:

- Vậy ngươi thử rao lại xem nào.

Anh Ba vâng lời đặt gánh lên vai rao to:

“Dọc bằng đòn gánh,

“Củ bằng bình vôi,

“Dọc bằng đòn gánh,

“Củ bằng bình vôi,

Tức thì vợ anh ta lại cười, cười chảy cả nước mắt nước mũi ra. Và chị chàng chỉ trông thấy mặt chồng cũng đủ vui sướng cười ngất rồi, có cần gì phải chồng rao mới cười. Nhưng vua cứ tưởng cử hành to tướng kia có phép lạ, bèn bảo anh hàng hành:

- Trẫm thử thay đổi quần áo với ngươi xem.

Rồi vua cởi áo trào, cởi xiêm rồng, tháo mũ vàng đưa cho anh Ba mặc và truyền anh Ba lên ngồi trên ngai cùng với Tây cung hoàng hậu, còn mình thì mặc bộ quần áo nâu của anh ta vào người, quấy gánh hành của anh ta lên vai rồi rao lớn:

Ai mua hành tôi,

Thời thương tôi với

Ai mua hành tôi,

Thời thương tôi với.

Anh hàng hành nghe rao liền quát:

- Tên nào dám hỗn hào gánh hàng vào bán trong cung điện nhà vua. Quân lính đâu đem chặt cổ nó cho ta.

Tiếng dạ ran. Quân lính kéo ồ vào điện anh hàng hành giả hiệu đem chém ngay trước sân rồng không kịp phân giải.

Thế là anh Ba lên làm vua, và vợ anh ta thì làm hoàng hậu.

KHÁI HƯNG